

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 30 - 6 - 2022

V/v tranh chấp “Ly hôn và nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N, TỈNH NINH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Bình

Các Hội Thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Hương;
Bà Mai Thị Huyền Trang.

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Nhân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Ngọc Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện N xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 58/2022/TLST - HNGĐ ngày 18 tháng 02 năm 2022 về việc “Ly hôn và nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2022/QĐST-HNGĐ ngày 20/5/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 34/2022/QĐST-HNGĐ, ngày 08/6/2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Phú B, sinh năm 1996 (có mặt).

Nơi cư trú: Thôn H, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận

Bị đơn: Bà Đồng Thị Hồng H, sinh năm 1999 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Thôn H1, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Trong quá trình tham gia tố tụng và tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn Ông Phú B trình bày:*

Về hôn nhân: Ông với bà Đồng Thị Hồng H tự nguyện tìm hiểu và kết hôn với nhau 2014, có đến Ủy ban nhân dân xã P, huyện N làm thủ đăng ký kết hôn vào năm 2017.

Quá trình chung sống thời gian đầu hạnh phúc, nhưng đến tháng 8 năm 2017 thì giữa ông với bà Đồng Thị Hồng H xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do bà H không chịu chăm lo cho con cái, mà tụ tập bạn bè đi chơi đến 09 giờ đêm mới về,

khi bà H về ông có nói bà H, thì giữa ông với bà H xảy ra cãi nhau, từ đó giữa ông với bà H bất đồng quan điểm sống, bà H còn có nhiều mối quan hệ với người đàn ông Khác, ông khuyên nhủ nhưng bà H không nghe, rồi bà H bỏ đi Sài Gòn làm, từ đó ông với bà H không gặp mặt nhau. Ông với bà H đã sống ly thân từ năm 2017 cho đến nay, không quan tâm đến nhau.

Nay ông xét thấy không còn tình cảm với bà Đồng Thị Hồng H nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho ông ly hôn với bà Đồng Thị Hồng H.

Về con chung: Ông với bà Đồng Thị Hồng H sống với nhau có 01 con chung tên Phú Nữ Diễm Q, sinh ngày 23-9-2014, hiện con chung đang sống với bà Đồng Thị Hồng H, nếu ly hôn ông đồng ý giao con chung cho bà Đồng Thị Hồng H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng.

Về tài sản và nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

** Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay, Bị đơn bà Đồng Thị Hồng H vắng mặt không có lý do dù đã được Tòa án niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng:*

** Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N phát biểu ý kiến:*

Về thủ tục tố tụng: Thống nhất về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử (Hội đồng xét xử được viết tắt là HĐXX). Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án đến trước khi HĐXX nghị án, đều đảm bảo đúng theo quy định tại các Điều 70, 71, 72 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Đối với bị đơn, Tòa án đã tổng đạt, niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng bị đơn vắng mặt không có lý do. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn.

Về nội dung vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự. Các điều 51, 56, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và Gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Phú B. Cho ông Phú B được ly hôn với bà Đồng Thị Hồng H, giao con chung tên Phú Nữ Diễm Quỳnh, sinh ngày 23-9-2014 cho bà Đồng Thị Hồng H trực tiếp nuôi dưỡng, ông Phú B không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Buộc ông Phú B phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Căn cứ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn trong vụ án, HĐXX xác định: Quan hệ pháp luật là “Tranh chấp Ly hôn, nuôi con” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án; Bị đơn hiện đang cư trú tại thôn H1, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận. Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện N.

[2]. Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ kiện và tại phiên tòa hôm nay bà Đồng Thị Hồng H vắng mặt không có lý do, mặc dù Tòa án đã tổng đạt, niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án giải quyết vụ án vắng mặt bà Đồng Thị Hồng H.

[3]. Về nội dung vụ án:

[3.1]. Về quan hệ hôn nhân: Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa xác định được ông Phú B và bà Đồng Thị Hồng H kết hôn năm 2017, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện N theo giấy chứng nhận kết hôn số 95 ngày 22-6-2017. Do đó, hôn nhân giữa ông Phú B và bà Đồng Thị Hồng H là hôn nhân hợp pháp theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay, ông Phú B vẫn giữ nguyên yêu cầu ly hôn bà Đồng Thị Hồng H, vì tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn gay gắt, trầm trọng, vợ chồng không còn quan tâm nhau, tình cảm vợ chồng đã hết. Vì vậy, ông yêu cầu được ly hôn với bà Đồng Thị Hồng H. Đối với bị đơn bà Đồng Thị Hồng H dù đã được Tòa án tổng đạt, niêm yết hợp lệ, các văn bản tố tụng nhiều lần theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự nhưng vẫn cố tình không đến. Bị đơn bà Đồng Thị Hồng H vắng mặt xem như từ bỏ quyền và lợi ích hợp pháp của mình, chứng tỏ yêu cầu khởi kiện ly hôn và lời khai của ông Phú B là có căn cứ. Hội đồng xét xử thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa ông Phú B và bà Đồng Thị Hồng H đã thật sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, tình cảm vợ chồng đã hết, hiện đã sống ly thân, không quan tâm đến nhau, nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của ông Phú B là phù hợp với quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3.2]. Về con chung: Ông Phú B trình bày ông với bà Đồng Thị Hồng H sống với nhau có 01 con chung tên Phú Nữ Diễm Q, sinh ngày 23-9-2014, hiện con chung đang sống với bà Đồng Thị Hồng H. Ông Phú B đồng ý giao cho bà Đồng Thị Hồng H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung. Hội đồng xét xử xét thấy: Bà Đồng Thị Hồng H là người trực tiếp chăm sóc con chung từ nhỏ đến nay chu đáo, con chung phát triển B thường và cũng phù hợp với nguyện vọng của con chung đã trên 07 tuổi, nguyện vọng được ở với mẹ, vì vậy phải tôn trọng nguyện vọng của con chung, vì vậy nên giao con chung tên Phú Nữ Diễm Quỳnh, sinh ngày 23-9-2014 cho bà Đồng Thị Hồng H được trực tiếp nuôi dưỡng, ông Phú B không cấp dưỡng nuôi con chung do bà Đồng Thị Hồng H chưa có yêu cầu, là phù hợp với quy định tại Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

[3.3]. Về tài sản, nợ chung: Không có, nên Hội đồng xét xử không xét đến.

[4]. Về án phí: Theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, nguyên đơn ông Phú B phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

[5]. Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát huyện N tại phiên tòa hôm nay là có căn cứ và đúng pháp luật, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 51, 56, 57, 58, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình 2014; Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện về việc “Ly hôn, nuôi con” của nguyên đơn ông Phú B. Ông Phú B được ly hôn với bà Đồng Thị Hồng H.

2. Về con chung: Giao con chung Phú Nữ Diễm Q, sinh ngày 23-9-2014 cho bà Đồng Thị Hồng H là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. (Hiện con chung đang sống với bà Đồng Thị Hồng H).

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Ông Phú B phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí Tòa án ông Phú B đã nộp theo biên lai thu tiền số 0002333 ngày 18-02-2022 của Chi Cục Thi hành án Dân sự huyện N, tỉnh Ninh Thuận. Ông Phú B đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, có mặt nguyên đơn, quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Đối với bị đơn vắng mặt, quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện N;
- Chi cục THADS huyện N;
- UBND xã P, N;
- Các đương sự;
- Lưu HS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thanh Bình